|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN VIÊN CHỨC TỈNH  **ỦY BAN KIỂM TRA** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 01 /HD-UBKT | *Yên Bái, ngày 05 tháng 11 năm 2018* |

**HƯỚNG DẪN**

**Phân loại Ủy ban Kiểm tra Công đoàn**

- Căn cứ quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

- Căn cứ Hướng dẫn số 303/HD-UBKT, ngày 02/3/2010 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về Hướng dẫn phân loại Ủy ban kiểm tra công đoàn;

Thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-TLĐ ngày 03/8/2015 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ủy ban Kiểm tra công đoàn”;

Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Viên chức tỉnh Yên Bái hướng dẫn đánh giá, phân loại Ủy ban Kiểm tra Công đoàn cơ sở trực thuộc, cụ thể như sau:

**I. QUY ĐỊNH CHUNG**

**1. Mục đích**

- Phân loại Ủy ban Kiểm tra nhằm đánh giá thực chất tình hình tổ chức, hoạt động của Ủy ban Kiểm tra công đoàn ở cơ sở.

- Thông qua việc phân loại, giúp Ủy ban Kiểm tra của công đoàn các cấp rút kinh nghiệm, phát huy kết quả đạt được, khắc phục hạn chế, thiếu sót trong quá trình xây dựng tổ chức và thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra.

**2.Yêu cầu**

Hàng năm, Ủy ban Kiểm tra CĐCS tự đánh giá, phân loại vào dịp cuối năm; việc đánh giá, phân loại phải đảm bảo kịp thời, chính xác, khách quan. Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Viên chức tỉnh kiểm tra xem xét, thẩm định việc phân loại của Ủy ban Kiểm tra CĐCS trực thuộc.

**II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI**

**1. Tiêu chuẩn, thang điểm** (theo bảng điểm đính kèm)

**2. Cách chấm điểm từng tiêu chuẩn**

2.1. Căn cứ vào tiêu chuẩn và thang điểm, tập thể Ủy ban Kiểm tra tự đánh giá, chấm điểm đối với từng nội dung tiêu chuẩn, nếu thực hiện tốt, có hiệu quả thiết thực thì chấm điểm đạt tối đa của điểm chuẩn, nếu thực hiện chưa tốt thì tùy theo mức độ thực hiện từng nội dung để chấm điểm, tương ứng với kết quả thực hiện.

2.2. Trường hợp vì lý do khách quan không thuộc trách nhiệm phải thực hiện nội dung tiêu chuẩn như: Cả năm không có dấu hiệu vi phạm (đối với tiêu chuẩn 3), không có khiếu nại tố cáo (đối với tiêu chuẩn 5), công đoàn cơ sở không có đơn vị cấp dưới để kiểm tra thì vẫn được chấm điểm tối đa theo điểm chuẩn của nội dung tiêu chuẩn đó*.*

**3. Phân loại**

Trên cơ sở tổng số điểm đạt được của các tiêu chuẩn, tập thể Ủy ban Kiểm tra tự xếp loại như sau:

- Tổng số 5 tiêu chuẩn đạt 96 điểm trở lên, xếp UBKT đạt loại Xuất sắc.

- Tổng số 5 tiêu chuẩn đạt 90 đến dưới 96 điểm, xếp UBKT đạt loại Tốt.

- Tổng số 5 tiêu chuẩn đạt 70 đến dưới 90 điểm, xếp UBKT đạt loại Khá.

- Tổng số 5 tiêu chuẩn đạt 50 đến dưới 70 điểm, xếp UBKT loại Trung bình.

- Tổng số 5 tiêu chuẩn đạt dưới 50 điểm, xếp UBKT loại Yếu.

Nếu đã có kết luận kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra mà sau đó bị phát hiện có vi phạm về nội dung và thời điểm đã được kiểm tra, thì Ủy ban Kiểm tra tự xếp loại yếu.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Thời gian đánh giá, phân loại Ủy ban Kiểm tra công đoàn cơ sở là một năm(12 tháng),vào dịp tổng kết năm (trước ngày 10/11 hàng năm); trường hợp UBKT mới tổ chức hoạt động chưa đủ 9 tháng thì không đánh giá, phân loại.

- Ủy ban Kiểm tra Công đoàn cơ sở; Gửi bảng chấm điểm đánh giá, phân loại về Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Viên chức tỉnh trước ngày 15/11 hàng năm.

Trên đây là Hướng dẫn đánh giá, phân loại Ủy ban Kiểm tra Công đoàn cơ sở trực thuộc. Quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc xin phản ánh về Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Viên chức tỉnh (ĐT: 0915842657)./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - CĐCS trực thuộc;  - Các đồng chí ủy viên UBKT CĐVC tỉnh;  - Lưu: CĐVC- UBKT. | **TM. ỦY BAN KIỂM TRA**  **CHỦ NHIỆM**  **(Đã ký)**  **Lê Đình Nhiên** |

***M1***

|  |  |
| --- | --- |
| CĐCS: …….…………..……  **UỶ BAN KIỂM TRA** | **BẢNG CHẤM ĐIỂM**  **PHÂN LOẠI UBKT CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ**  Năm ……… |

*(Kèm theo Hướng dẫn số:01 /HD-UBKT ngày 05/11/2018 của*

*UBKT CĐVC tỉnh)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Điểm chuẩn** | **Điểm tự chấm** | **UBKT cấp trên chấm** |
| **I** | **Tiêu chuẩn 1:**  ***Về tổ chức hoạt động của Uỷ ban Kiểm tra*** | **20 điểm** |  |  |
| 1 | Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động UBKT trong năm và báo cáo UBKT cấp trên đúng quy định. | 5 |  |  |
| 2 | Tham dự đầy đủ các cuộc họp của BCH CĐ cùng cấp và CĐ cấp trên khi được triệu tập. | 2 |  |  |
| 3 | Thực hiện chế độ thông tin báo cáo, phân loại của UBKT đầy đủ, kịp thời với Ban Chấp hành CĐ cùng cấp và Uỷ ban Kiểm tra cấp trên. | 8 |  |  |
| 4 | Cử cán bộ UBKT tham dự đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra do CĐ cấp trên tổ chức. | 5 |  |  |
| **II** | **Tiêu chuẩn 2:**  ***Giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ thực hiện kiểm tra việc chấp hành Điều lệ CĐ cùng cấp,***  ***cấp dưới*** | **20 điểm** |  |  |
| 1 | Tổ chức kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn đúng chương trình, kế hoạch. | 5 |  |  |
| 2 | Tổ chức kiểm tra cùng cấp việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam, đảm bảo chất lượng, số lượng (01 cuộc/năm); (Đối với đơn vị có công đoàn bộ phận, công đoàn cơ sở thành viên, phải tổ chức kiểm tra mỗi cơ sở đó 01 cuộc/năm). | 8 |  |  |
| 3 | Theo dõi, giám sát việc thực hiện kết luận của Ủy ban Kiểm tra; quản lý và lưu giữ hồ sơ các cuộc kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam theo đúng quy định. | 7 |  |  |
| **III** | **Tiêu chuẩn 3:**  ***Kiểm tra CĐ cùng cấp, cấp dưới khi tổ chức, cán bộ, đoàn viên có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, Nghị quyết, Chỉ thị và các quy định của CĐ*** | **10 điểm** |  |  |
| 1 | Chủ động tìm hiểu, phát hiện dấu hiệu vi phạm Điều lệ, Nghị quyết, Chỉ thị và các quy định của công đoàn. | 2 |  |  |
| 2 | Thực hiện kiểm tra kịp thời 100% các trường hợp khi tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, Nghị quyết, Chỉ thị và các quy định của CĐ ở cùng cấp, cấp dưới. | 6 |  |  |
| **3** | Theo dõi giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra; quản lý và lưu giữ hồ sơ các cuộc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm theo quy định. | 2 |  |  |
| **IV** | **Tiêu chuẩn 4:**  ***Kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và hoạt động kinh tế của công đoàn cùng cấp,***  ***cấp dưới*** | **30 điểm** |  |  |
| 1 | Hàng năm thực hiện kiểm tra cùng cấp việc quản lý, sử dụng tài chính tài sản của công đoàn đúng kế hoạch, đảm bảo chất lượng, số lượng (01 cuộc/năm) và có báo cáo với BCH cùng cấp, UBKT cấp trên trực tiếp. | 9 |  |  |
| 2 | Kiểm tra, giám sát việc xây dựng, bổ xung quy chế quản lý, sử dụng quỹ công đoàn cơ sở; việc lập dự toán, quyết toán ngân sách công đoàn hàng năm của đơn vị. | 8 |  |  |
| 3 | 3. Kiểm tra quỹ tiền mặt của công đoàn cùng cấp 01 lần/năm; | 6 |  |  |
| 4 | 4. Theo dõi, giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn; công tác quản lý và lưu giữ hồ sơ các cuộc kiểm tra quản lý, tài chính tài sản CĐ theo quy định. | 7 |  |  |
| **V** | **Tiêu chuẩn 5:**  ***Giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo*** | **20 điểm** |  |  |
| 1 | Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng cán bộ, đoàn viên, người lao động để giải quyết kịp thời các mâu thuẫn nảy sinh và làm tốt công tác hoà giải cơ sở. | 4 |  |  |
| 2 | Tham mưu, đề xuất giải quyết kịp thời, dứt điểm 100% các đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của công đoàn. | 6 |  |  |
| 3 | Tham mưu, đề xuất giải quyết kịp thời 100% các đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của người sử người lao động và các cơ quan chức năng liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, người lao động. | 8 |  |  |
| 4 | Quản lý và lưu giữ hồ sơ khiếu nại tố cáo theo quy định. | 2 |  |  |
|  | **Tổng cộng:** | **100 điểm** |  |  |

- UBKT tự xếp loại:…………………………..

- UBKT cấp trên trực tiếp xếp loại:.………………………..

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Yên Bái, ngày….tháng 11 năm 20….*  **TM. ỦY BAN KIỂM TRA**  **CHỦ NHIỆM** |